TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST.
Ngày 19/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Nguyễn Văn Hiệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với:

Bị cáo Ngô Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm 1956; vợ tên Nguyễn Thị Lang E, sinh năm 1979; con có 01 người sinh năm 2003. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/5/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T: Luật sư Nguyễn Văn Út E1 – Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V. Địa chỉ: Số E, Quốc lộ E, ấp C, xã A, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Sa R, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982. Có mặt.

- Anh Ngô Quốc T2, sinh năm 2001. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp G, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lâm Chế L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026377 đối với xe mô tô biển số 84L1-470.82.

- Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 84L1-470.82, số máy: JA38E0280303, số khung: RLHJA382XGY133613, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

- Một xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu đen, biển kiểm soát 51P2-8618, số máy: LC152FMH00606522, số khung: LY0PCHHB3Y0014078, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 26/11/2024, sau khi dự đám tang nhà người quen tại ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Ngô Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618 (bị cáo không có giấy phép lái xe) chạy theo tuyến đường giao thông nông thôn hướng ấp R đi ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long để về nhà, bị cáo không xác định được tốc độ di chuyển. Khi vừa qua cống Long An, đoạn thuộc ấp L, xã N, do bị cáo đã uống rượu, không làm chủ được tay lái, điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái hướng đi. Lúc này xe mô tô biển kiểm soát 84L1- 470.82 do bị hại chị Nguyễn Thị Sa R, sinh ngày 01/01/1982, địa chỉ ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long điều khiển chạy hướng ngược chiều đến, do khoảng cách gần (bị cáo không xác định được khoảng cách cụ thể), bị cáo không kịp xử lý nên đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 84L1-470.82. Tai nạn xảy ra, bị cáo và bị hại ngã xuống đường bị thương, bất tỉnh và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Do thương tích nặng, bị hại tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố H, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Thành phố H, Bệnh viện Q để điều trị, đến ngày 19/12/2024 thì ra viện.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, đồng thời kiểm tra nồng độ cồn, chất ma tuý trong cơ thể của bị cáo và bị hại. Kết quả kiểm tra bị cáo Ngô Văn T là 0.03 miligam/1 lít khí thở, bị hại S là 0.00 miligam/1 lít khí thở; bị cáo và bị hại âm tính với chất ma tuý (thể hiện qua các bút lục: 101-104)

Ngày 05/01/2025 Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương của chị Nguyễn Thị Sa R và bị cáo Ngô Văn T.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 34/KLTTCT-PVPYQG ngày 17/01/2025 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Sa R tại thời điểm giám định là 88% (Tám mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y. Các thương tích của Nguyễn Thị Sa R là do vật tày, vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 17/2015/KLTTCT-TTPY ngày 20/01/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y1 kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị cáo Ngô Văn T tại thời điểm giám định là 25% (Hai mươi lăm phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương trên người bị can Ngô Văn T là: Do ngoại lực tác động ngã va đập trực tiếp vào vật tày cứng (thể hiện qua các bút lục: 156-168)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 21/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618 tương đương 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng). Ông Ngô Quốc T2 thống nhất kết luận định giá tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 21/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 84L1-470.82 tương đương 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Bị hại chị Nguyễn Thị Sa R thống nhất kết luận định giá tài sản, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, dựng lại hiện trường cùng tài liệu kiểm tra, xác minh, thu thập có trong hồ sơ xác định:

Vùng va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 84L1-470.82 và xe mô tô biển kiểm soát 51P2- 8618 nằm phần đường bên phải hướng xe mô tô 84L1-470.82 từ ấp L đi ấp R, xã N, tỉnh Vĩnh Long, tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 0,85 mét, cách hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô 51P2-8618 là 0,3 mét, cách đầu vết cày xe mô tô 84L1-470.82 là 1,24 mét, cách điểm mốc (thành cống Long An, thành cống bên phải hướng ấp L đi ấp R, xã N) là 37,4 mét.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do: Bị cáo Ngô Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618 tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường bên trái hướng đi, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn (kết quả kiểm tra là 0.03 miligam/1 lít khí thở); không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1 Điều 35 của Luật phòng, chống tác hại của rượu bia năm 2019. Quá trình điều tra bị cáo Ngô Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

- Đối với bị hại chị Nguyễn Thị Sa R điều khiển xe mô tô biển số 84L1- 470.82 đi đúng phần đường quy định nên không có lỗi.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông được bộ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo Ngô Văn T tạm giam để phục vụ công tác điều tra.

- Đối với bị hại chị Nguyễn Thị Sa R điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Đây là lỗi vi phạm hành chính, Cơ quan Cảnh sát điều tra có văn bản đề nghị Phòng C1 Công an tỉnh V xử phạt theo thẩm quyền.

- Đối với anh Ngô Quốc T2 (con rể của bị cáo) là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618, anh T2 mua xe cũ của người khác, không có giấy đăng ký, anh để xe tại nhà bị cáo để làm phương tiện đi lại. Ngày 26/11/2024 bị cáo tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618 điều khiển sau đó gây ra tai nạn, lúc này anh T2 không có mặt tại nhà, không biết bị cáo lấy xe mô tô điều khiển nên anh T2 không có lỗi.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại chị Nguyễn Thị Sa R yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 270.336.000 đồng và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 2.700.000 đồng, bị cáo mới khắc phục bồi thường được 10.000.000 đồng.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618 do anh Ngô Quốc T2 mua lại xe cũ của một người bạn làm thuê chung, tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) vào năm 2021, không có giấy đăng ký. Hiện tại, anh T2 không liên lạc được với anh H. Kết quả tra cứu, xe mô tô 51P2-8618 không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-HS, ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long đã quyết định truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại về nội dung bản Cáo trạng và thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại chị Nguyễn Thị Sa R trình bày: Vào khoảng 21 giờ, ngày 26/11/2024 chị điều khiển xe mô tô biển số 84L1-470.82 chạy hướng ấp L đi ấp R để về nhà, khi chạy đến gần Cống ấp L thì bất ngờ xe mô tô biển số 51P2-8618 do bị cáo điều khiển chạy hướng ngược chiều, lấn qua phần đường bên trái hướng đi (xe bị cáo), va chạm vào xe mô tô chị đang điều khiển dẫn đến tai nạn xảy ra, chị bị thương tích, kết quả giám định tỷ lệ thương tật là 88%. Trong vụ tai nạn này, chị điều khiển xe đi đúng phần đường quy định nên không có lỗi. Về trách nhiệm hình sự chị yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm chị yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị tại các Bệnh viện; tiền xe (*số tiền yêu cầu theo bản kê đề ngày 25/7/2025 cộng 02 hóa đơn bị hại cung cấp*

tại phiên tòa số tiền là 266.736 đồng), thời gian nằm viện và tái khám là 31 ngày, ngày công không lao động của chị là 31 ngày, ngày công không lao động của người nuôi bệnh là 31 ngày tính mỗi ngày là 200.000 đồng; tiền ăn dưỡng 31 ngày của chị, chi phí mỗi ngày là 200.000 đồng; bồi thường 03 tháng tiền công không lao động được sau khi xuất viện, số tiền yêu cầu mỗi tháng là 6.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần là 40 tháng lương cơ sở; yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 2.700.000 đồng, trừ đi số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, số tiền còn lại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T đồng ý bồi thường các khoản chi phí hợp lý về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và thiệt hại do tài sản bị xâm phạm mà chị R đã nêu cầu nêu trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Cao Minh D đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Sa R các khoản chi phí hợp lý về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và thiệt hại do tài sản bị xâm phạm và trừ đi số tiền 10.000.000 đồng chị R đã nhận. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Luật sư Nguyễn Văn Út E1 trình bày lời bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-HS, ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì: Bị cáo có trình độ học vấn thấp, tiếp cận hiểu biết pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cú trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù cũng đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự đề nghị xem xét lại tiền xe đi giám định tỷ lệ thương tật là 5.000.000 đồng; tiền chi phí mua sữa uống là 5.000.000 đồng, các khoản chi phí còn lại tại phiên tòa, bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị cáo Ngô Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận vụ tai nạn xảy ra vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 26/11/2024 bị cáo hoàn toàn có lỗi, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 26 tháng 11 năm 2024 trên đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long), bị cáo Ngô Văn T có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618 trong tình trạng đã có sử dụng rượu và không có giấy phép lái xe theo quy định, chạy đến địa điểm nêu trên, bị cáo không làm chủ được tay lái, điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái hướng đi đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 84L1-470.82 do chị Nguyễn Thị Sa R điều khiển chạy ngược chiều, dẫn đến tai nạn xảy ra.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 34/KLTTCT-PVPYQG, ngày 17/01/2025 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Sẹo kích thước lớn vùng trán mi trên mắt trái.
- Sẹo mổ kích thước lớn vùng đùi – gối chân phải.
- 09 vết sẹo mổ kích thước nhỏ vùng đùi – cẳng chân phải.
- Xuất huyết dưới nhện đỉnh hai bên đã điều trị hiện không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán chỉnh hình.
- Tụ máu dưới màng cứng lớp mỏng chẩm phải đã điều trị hiện không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán chỉnh hình.
- Mù mắt trái.
- Gãy thành hốc mắt trái.
- Chấn thương phức hợp mũi – sàng – bướm.
- Gãy cung gò má trái.
- Gãy thành trước và thanh sau xoang hàm hai bên.
- Gãy đầu dưới xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương.
- Vỡ xương bánh chè gối phải, vận động khớp gối phải 30^0.
- Gãy mắt cá ngoài chân phải.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Sa R tại thời điểm giám định là 88% (Tám mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y. Các thương tích của Nguyễn Thị Sa R là do vật tày, vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T thừa nhận vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 26/11/2024 bị cáo hoàn toàn có lỗi.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo sau khi đã uống nhiều rượu, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy tốc độ không xác định, trời tối, đèn xe chiếu sáng bị tắt khi lên cầu C nên bị cáo không nhìn thấy tầm nhìn phía trước, điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái hướng đi va chạm xe mô tô biển kiểm soát 84L1-470.82 do chị Nguyễn Thị Sa R điều khiển chạy hướng ngược chiều, dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả chị Nguyễn Thị Sa R bị thương nặng với tỷ lệ thương tật 88%. Ngoài ra khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 108 cm^3 nhưng bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 35 của Luật phòng, chống tác hại của rượu bia năm 2019, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trong đời sống xã hội, do bị cáo không tôn trọng và chấp hành nghiêm các hành vi bị nghiêm cấm của Luật giao thông đường bộ năm 2008 dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả làm bị hại chị Nguyễn Thị Sa R bị thương tích với tỷ lệ thương tật giám định là 88%, đặc biệt gây ra thương tích cố tật mù mắc trái, làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sức khỏe, nhu cầu sinh hoạt về mọi mặt trong cuộc sống, do sức khỏe bị giảm sút. Mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhằm phòng tránh và hạn chế tai nạn xảy ra. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bản kê các khoản chi phí yêu cầu bồi thường dân sự đề ngày 25/7/2025 của bị hại Nguyễn Thị Sa R yêu cầu có khoản chi phí chưa hợp lý như tiền mua sữa uống, 08 tháng ngày công không lao động và số tiền tổn thất về tinh thần…, sau khi Hội đồng xét xử giải thích Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Bị hại và bị cáo thỏa thuận thống nhất các khoản chi phí như sau:

Về chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm:

- Chi phí điều trị tại các bệnh viện có hóa đơn tổng số tiền là: 52.802.736 đồng.
- Chi phí tiền xe tổng cộng là: 21.100.000 đồng.
- Chi phí ngày công không lao động của chị R tổng cộng là 31 ngày (24 ngày nằm viện, 07 ngày tái khám) x 200.000đồng/ngày = 6.200.000 đồng.
- Chi phí ngày công không lao động của người nuôi dưỡng chị R là 31 ngày (24 ngày nằm viện, 07 ngày tái khám) x 200.000đồng/ngày = 6.200.000 đồng.
- Chi phí ăn dưỡng của chị R trong thời gian điều trị vết thương tổng cộng là 31 ngày (24 ngày nằm viện, 07 ngày tái khám) x 200.000đồng/ngày = 6.200.000 đồng.
- Chi phí mất thu nhập của chị R sau khi xuất viện không đi lao động làm việc được là 03 tháng x 6.000.000 đồng/tháng = 18.000.000 đồng.
- Số tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: Xét thấy bị cáo gây thương tích cho chị R với tỷ lệ thương tật là 88%, gây ra nhiều thương tích và làm cố tật mù mắt trái....đã ảnh hưởng nghiêm trọng về sức khỏe, tinh thần của chị R trong cuộc sống, sức khỏe bị giảm sút, không còn khỏe mạnh như trước đây để tham gia lao động, tại phiên tòa chị R yêu cầu bị cáo bồi thường 40 tháng lương cơ sở (lương cơ sở hiện tại là 2.340.000đồng/tháng) tương ứng với số tiền 93.600.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về chi phí thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: Tại phiên tòa chị R yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường.

Như vậy tổng chi phí thiệt hại chị R yêu cầu bồi thường là 206.802.736 đồng, trừ số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, số tiền còn lại 196.802.736 đồng, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Ngô Văn T bồi thường tiếp cho chị R là đúng quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm bảo hiểm dân sự: Xét thấy xe mô tô biển kiểm soát 84L1-470.82 và xe mô tô biển kiểm soát 51P2-8618, cả hai xe đều không tham gia bảo hiểm dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 84L1-470.82, số máy: JA38E0280303, số khung: RLHJA382XGY133613, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026377 đối với xe mô tô biển số 84L1-470.82, là của bị hại chị Nguyễn Thị Sa R bị Công an thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả cho chị R nhận lại vật chứng này.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu đen, biển kiểm soát 51P2-8618, số máy: LC152FMH00606522, số khung: LY0PCHHB3Y0014078, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông. Do anh Ngô Quốc T2 mua, khi tai nạn xảy ra bị Công an thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho T2 nhận lại xe mô tô này.

[4]. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Văn T có nghĩa vụ nộp theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét lời của Luật sư Nguyễn Văn Út E1 trình bày lời bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T nêu trên là một phần có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2025.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 589, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Ngô Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Sa R số tiền 196.802.736 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm lẽ hai nghìn, bảy trăm ba mươi sáu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên trả cho chị Nguyễn Thị Sa R:

- Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 84L1-470.82, số máy: JA38E0280303, số khung: RLHJA382XGY133613, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

- Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026377 đối với xe mô tô biển số 84L1-470.82.

T3 trả cho anh Ngô Quốc T2 nhận: Một xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu đen, biển kiểm soát 51P2-8618, số máy: LC152FMH00606522, số khung: LY0PCHHB3Y0014078, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo ngô văn thương nộp 200.000 đồng án phí.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo ngô văn thương nộp 9.840.136 đồng án phí.

6. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- VKSNDKV11 – Vĩnh Long;
- Phân trại tạm giam An Trường - Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm